

Số:01/2021/QĐST-DS

V X, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào:

Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 357 Bộ luật dân sự.

Điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Chúc Thị L**, sinh năm 1968; Địa chỉ: thôn Ngọc S, xã Bạch Ng, huyện V, tỉnh H.

- Bị đơn: **Anh Đặng Văn Th**, sinh năm 1995; Địa chỉ: thôn Ngọc S, xã Bạch Ng, huyện V, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Đặng Văn Th, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn Ngọc S, xã Bạch Ng, huyện V, tỉnh H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Chúc Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: thôn Ngọc S, xã Bạch Ng, huyện V, tỉnh H số tiền là: 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa

thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Đặng Văn Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 375.000đ (Ba trăm bảy lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Anh Luyện